

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban chỉ đạo của thành phố về phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về
đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi,
bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị
quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày
22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới
sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 15/5/2025 của Thủ tướng Chính
phủ thành lập Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;*

*Căn cứ Thông báo số 336/TB-VPCP ngày 30/6/2025 của Văn phòng
Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng tại cuộc
họp ngày 30/6/2025 về rà soát tiến độ và kết quả triển khai các nhiệm vụ chuyển
đổi số liên thông, đồng bộ để chuẩn bị thực hiện mô hình chính quyền địa
phương hai cấp thông suốt, hiệu quả, không gián đoạn từ ngày 01/7/2025;*

*Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 95/TTr-
SKHCN ngày 12/7/2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo của thành phố về phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (gọi tắt là Ban Chỉ đạo),
gồm các thành viên sau:

1. Trưởng ban chỉ đạo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Phó Trưởng ban Thường trực: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành
phố - Phụ trách lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số,
đề án 06/CP và cải cách hành chính.

3. Phó Trưởng Ban chỉ đạo:

- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

- Giám đốc Công an thành phố;
- Giám đốc Sở Nội vụ.

4. Các Thành viên Ban chỉ đạo:

- Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng;
- Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự thành phố;
- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Giám đốc Sở Tài chính;
- Giám đốc Sở Xây dựng;
- Giám đốc Sở Công Thương;
- Giám đốc Sở Y tế;
- Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Giám đốc Sở Ngoại vụ;
- Giám đốc Sở Tư pháp;
- Chánh Thanh tra thành phố;
- Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 6;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- Giám đốc Báo chí và phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phụ trách chuyển đổi số;
- Phó Giám đốc Công an thành phố phụ trách Đề án 06/CP;
- Phó Giám đốc Sở Nội vụ phụ trách cải cách hành chính.

Điều 2. Chức năng của Ban Chỉ đạo

Nghiên cứu, đề xuất và giúp Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, phối hợp thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế chính sách, các giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính tại thành phố.

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề trong thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính của thành phố.

Cho ý kiến về các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển



khai Đề án 06, cải cách hành chính; điều phối việc thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính; điều phối chung việc triển khai các Kế hoạch của Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân thành phố liên quan đến các lĩnh vực nêu trên.

3. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành, các Kế hoạch của Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính.

Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 và cải cách hành chính.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố nhằm phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính tại thành phố.

Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo. Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân thành phố, các Phó Trưởng ban còn lại và thành viên khác sử dụng con dấu của cơ quan, địa phương mình.

2. Ban Chỉ đạo có quyền yêu cầu các Sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan giải trình, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

3. Thành lập 03 Tổ Công tác giúp việc cho Ban Chỉ đạo bao gồm:

- Tổ công tác về triển khai Đề án 06; cải cách hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 do đồng chí Giám đốc Công an làm Tổ trưởng.

- Tổ công tác về phát triển Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (trừ đôn đốc các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số gắn với Đề án 06) do đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ làm Tổ trưởng.

- Tổ công tác về cải cách hành chính (trừ đôn đốc cải cách thủ tục hành chính gắn với Đề án 06) do đồng chí Giám đốc Sở Nội vụ làm Tổ trưởng.

Các Tổ công tác có nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo theo lĩnh vực được phân công; đồng thời chỉ đạo, đôn đốc các Sở, ngành, địa phương triển khai các lĩnh vực cụ thể tương ứng. Các đồng chí Tổ trưởng ban hành quyết định chỉ định Cơ quan thường trực, quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ công tác,

kiện toàn các thành viên Tổ công tác; bảo đảm các điều kiện cần thiết và sử dụng con dấu của cơ quan mình cho hoạt động của Tổ công tác. Trong trường hợp cần thiết, các Tổ công tác được huy động các chuyên gia tư vấn trong và ngoài nước để thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Các thành viên của Ban Chỉ đạo và các Tổ công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và các Tổ công tác được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, các đơn vị liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 5. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 06 tháng một lần hoặc đột xuất do Trưởng Ban Chỉ đạo triệu tập họp bất thường.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Tổ công tác về phát triển Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do đồng chí Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ làm Tổ trưởng; tham mưu ban hành quy chế làm việc của Ban chỉ đạo và kiện toàn Ban Chỉ đạo khi có sự thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo hoặc có quy định mới.

2. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3. Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Công an thành phố tổng hợp, xây dựng các báo cáo của Ban Chỉ đạo.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Tổ công tác về cải cách hành chính do đồng chí Giám đốc Sở Nội vụ làm Tổ trưởng.

2. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

3. Định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về cải cách hành chính của thành phố.

4. Là đơn vị chủ trì tổng hợp các báo cáo về cải cách hành chính của thành phố.

Điều 8. Trách nhiệm của Công an thành phố



1. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Tổ công tác về triển khai Đề án 06; cải cách hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 do đồng chí Giám đốc Công an làm Tổ trưởng.

2. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Đề án 06.

3. Định kỳ tổng hợp tình hình, đánh giá kết quả thực hiện; tổ chức giao ban, sơ kết, tổng kết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện.

4. Là đơn vị chủ trì tổng hợp các báo cáo về tình hình thực hiện Đề án 06 của thành phố.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06; Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thành lập Ban chỉ đạo của thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 và các Văn bản khác có liên quan.

2. Căn cứ Quyết định này, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo của địa phương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ngành: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Công an thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các thành viên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Các Bộ: CA, NV, KHCN;
- VPCP;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Công TTĐT TP;
- Phòng: VX, TH, NV&KTGS;
- Lưu: VT, NĐ.Thắng.



Lê Ngọc Châu